TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2022/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Lặc, ngày 08 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **250/2022/TLST - HNGĐ** ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trương Văn H - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện N tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Trương Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Anh Trương Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Trương Việt A, sinh ngày 18/3/2014 và Trương Anh Đ, sinh ngày 10/12/2015 đến tuổi thành niên. Chị Phạm Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

*** Về phần tài sản:** Chị Phạm Thị T và anh Trương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

*** Về án phí:** Chị Phạm Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000330 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Chị Phạm Thị T được trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã Kiên Thọ;
- Chi cục THADS Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Xuân Thành